

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 12 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Minh Cảnh - cán bộ hưu trí (nguyên là hiệu trưởng trường tiểu học Diên Điền).
- Ông Nguyễn Thắng Anh Minh (nguyên là bí thư huyện đoàn huyện Diên Khánh).

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Hà Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo C - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm (xét xử kín) vụ án hình sự thụ lý số: 11/2026/HS -ST ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (tên gọi khác: không có), sinh năm 1997, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã D, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn H1 (đã chết) và bà Trần Thị H2 (sinh năm 1974); gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ Cao Nguyễn Lan A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/12/2023, bị công an huyện D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy (Quyết định số: 168/QĐ-XPHC) và ngày 21/02/2024, bị Công an xã D xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 07/QĐ-XPHC); ngày 12/12/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng (Quyết định số: 17/QĐ-TA); bị cáo đang chấp hành quyết định đưa đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Cao Nguyễn Lan A - sinh ngày 16/3/2002

Địa chỉ: Thôn X, phường T, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Lan A có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Bà Trần Thị H2 - sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn A, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Bà H2 có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Hồng D - sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn X, phường T, tỉnh Khánh Hòa.

Bà D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Nguyễn Minh H (sinh năm: 1997) quen biết với Cao Nguyễn Lan A (sinh ngày: 16/3/2002) qua mạng xã hội Facebook, sau đó cả hai nảy sinh tình cảm với nhau. Trong thời gian quen biết nhau, H biết Lan A dưới 16 tuổi, nhưng do cả hai có tình cảm với nhau nên H muốn quan hệ tình dục với Lan A, Lan A đồng ý. Khoảng từ đầu năm 2017, H đã nhiều lần quan hệ tình dục với Lan A, tại nhà của H thuộc thôn A, xã D, huyện D (nay là xã D, tỉnh Khánh Hòa) và tại nhà nghỉ P, thuộc thôn P, xã D, huyện D (nay là xã D, tỉnh Khánh Hòa) đến khoảng tháng 8/2017 Lan A có thai. Tháng 12/2017, H và Lan A tổ chức đám cưới tại nhà Nguyễn Minh H nhưng không đăng ký kết hôn.

Ngày 01/4/2018, Lan A sinh con rơi tại nhà ở thôn X, xã V, thành phố N (nay là phường T, tỉnh Khánh Hòa) và đăng ký khai sinh cho con là Cao Ngọc Gia H3.

Đến ngày 23/3/2022, Nguyễn Minh H và Cao Nguyễn Lan A đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện D (nay là xã D, tỉnh Khánh Hòa).

Ngày 03/7/2022, Nguyễn Minh H thực hiện việc đăng ký nhận cha, con với cháu Cao Ngọc Gia H3, đến ngày 05/7/2022, Cao Nguyễn Lan A đăng kí lại khai sinh cho cháu H3, thay đổi họ cho con từ “Cao Ngọc Gia H3” sang “Nguyễn Ngọc Gia H4”. Sau đó, Lan A phát hiện Hữu vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nên cả hai xảy ra mâu thuẫn dẫn đến Lan A nộp đơn xin ly hôn. Qua việc thụ lý hồ sơ. Tòa án phát hiện vụ việc có dấu hiệu của tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nên kiến nghị khởi tố đến Cơ quan cảnh sát điều tra.

Tại Kết luận giám định ADN số: 46/2025/KLGĐADN-PY ngày 26/3/2025, Trung tâm pháp y thành phố - Sở Y kết luận:

- Nguyễn Minh H là người cha sinh học của Nguyễn Ngọc Gia H4.
- Cao Nguyễn Lan A là người mẹ sinh học của Nguyễn Ngọc Gia H4.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị can được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Cao Nguyễn Lan A không yêu cầu gì về mặt dân sự, có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Minh H.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 26/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh H như nội dung bản cáo

trạng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại cho bị hại, không có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về vật chứng: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không tiếp tục yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh H thống nhất với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại thống nhất với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa; xác nhận đã nhận tiền bồi thường của bị cáo và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường, về hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều Tra V, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Năm 2016, bị cáo Nguyễn Minh H quen biết với Cao Nguyễn Lan A qua mạng xã hội Facebook. Mặc dù biết bị hại chưa đủ 16 tuổi nhưng do cả hai có tình cảm nên trong khoảng thời gian từ đầu năm 2017 đến khoảng tháng 7 năm 2017, bị cáo đã nhiều lần quan hệ tình dục với bị hại tại nhà của bị cáo và tại nhà nghỉ. Đến khoảng tháng 8 năm 2017 thì bị hại có thai. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị hại mới 15 tuổi.

Lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và kết luận giám định ADN đã được thẩm tra cho thấy bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 26/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa là có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người chưa thành niên, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 145; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương

